BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐH LÂM NGHIỆP

Số: 473../QĐ- PHĐHLN-ĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 21 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận Tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp chuyên nghiệp hình thức VLVH Phân hiệu Trường Đại học lâm nghiệp, tại tỉnh Đồng Nai

GIÁM ĐỐC PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 392/QĐ-BNN-TCCB ngày 18 tháng 02 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc phê duyệt quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 4213/QĐ-BGDĐT ngày 05/10/2016 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quy chế đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp hệ VLVH ban hành kèm theo Thông tư số 22/2014/TT-BGDĐT ngày 09/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ biên bản cuộc họp xét điều kiện công nhận Tốt nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và không công nhận Tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp cho 24 học sinh thuộc lớp: **KL14 – VLVH – CS2** và 01 học sinh khóa trước về thi lại tại Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp như sau:

a) Công nhận tốt nghiệp cho 24 học sinh các lớp:

- Lớp KL14 – VLVH – CS2: 24 học sinh
- Lớp KL16IIA: 01 học sinh *(có danh sách kèm theo).*

b) Không công nhận tốt nghiệp đối với 01 học sinh:

- Lớp KL14 – VLVH – CS2: 01 học sinh *(có danh sách kèm theo).*

Điều 2. Những học sinh có tên trong danh sách tại khoản a Điều 1 được cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp theo Quy định hiện hành; được hưởng các chế độ và thực hiện mọi nghĩa vụ học sinh đến hết ngày 30/06/2018.

Điều 3. Trưởng các đơn vị có liên quan và những học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ NN&PTNT (b/c);
- Bộ GD&ĐT (b/c);
- Hiệu trưởng (b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu VT, ĐT.

Q. GIÁM ĐỐC

PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP TẠI TỈNH ĐỒNG NAI

TS. Vũ Thu Hương

BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
LỚP TRUNG CẤP KL14 - VLVH - CS2 VÀ KHÓA TRƯỚC VỀ THI LẠI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 473 ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp)

I. DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN RỪNG: 25 HỌC SINH

1. DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP LỚP CHÍNH KHÓA TN NĂM 2018: 24 HỌC SINH

STT	Mã sinh viên	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số ĐVHT	CÁC MÔN THI TỐT NGHIỆP						Điểm TBC Toàn Khóa	Điểm TB Thi TN	Điểm Xếp loại TN	Xếp loại TN
										CHÍNH TRỊ	LTTH	THNN	Toán	Hóa	Sinh				
1	15006001	Trần Hồng	Chuyên	05/10/1997	KL14-VLVH-CS2	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	97	7.5	8.0	7.5				**7.0**	7.7	**7.3**	Khá
2	15006047	Đinh Cao	Cường	07/05/1994	KL14-VLVH-CS2	Quảng Trị	Nam	Kinh	97	7.5	8.5	6.0				**7.0**	7.3	**7.2**	Khá
3	15006003	Nguyễn Đăng	Cường	22/11/1996	KL14-VLVH-CS2	Bình Thuận	Nam	Kinh	97	7.0	9.0	5.0				**6.4**	7.0	**6.7**	TB Khá
4	15006002	Nguyễn Huy	Cường	23/08/1992	KL14-VLVH-CS2	Đồng Nai	Nam	Kinh	97	8.0	6.5	6.5				**6.9**	7.0	**7.0**	Khá
5	15006005	Nguyễn Việt	Dũng	26/01/1980	KL14-VLVH-CS2	Thanh Hóa	Nam	Kinh	97	8.5	9.0	8.0				**7.5**	8.5	**8.0**	**Giỏi**
6	15006004	Lê Tấn	Phấn	15/03/1987	KL14-VLVH-CS2	Bình Thuận	Nam	Kinh	97	8.5	9.5	7.0				**7.2**	8.3	**7.8**	Khá
7	15006007	Nguyễn Tấn	Phước	30/06/1983	KL14-VLVH-CS2	Bình Thuận	Nam	Kinh	97	8.0	9.5	8.5				**7.5**	8.7	**8.1**	**Giỏi**
8	15006006	Nguyễn Tài Công	Phương	01/12/1983	KL14-VLVH-CS2	Bình Thuận	Nam	Kinh	97	8.5	9.0	7.5				**7.4**	8.3	**7.9**	Khá
9	15006009	Đoàn	Tiến	20/05/1980	KL14-VLVH-CS2	Bình Thuận	Nam	Kinh	97	7.5	8.0	6.0				**7.0**	7.2	**7.1**	Khá
10	15006104	Hồ Ngọc	Tú	06/05/1977	KL14-VLVH-CS2	Bình Thuận	Nam	Kinh	97	7.5	9.5	8.5				**7.8**	8.5	**8.2**	**Giỏi**
11	15006010	Huỳnh Xuân	Bảo	20/10/1979	KL14-VLVH-CS2	Bình Thuận	Nam	Kinh	121	8.0	9.5	8.0	8.5	9.5	7.5	**7.4**	8.5	**8.0**	**Giỏi**
12	15006012	Lê Đình	Cấn	15/10/1970	KL14-VLVH-CS2	Thanh Hóa	Nam	Kinh	121	7.5	8.0	8.5	7.5	9.5	6.0	**7.2**	7.8	**7.5**	Khá
13	15006013	Huỳnh Ngọc	Kiên	06/05/1983	KL14-VLVH-CS2	Ninh Thuận	Nam	Kinh	121	7.5	7.0	7.5	5.0	9.0	7.0	**6.6**	7.2	**6.9**	TB Khá

STT	Mã sinh viên	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Số ĐVHT	CÁC MÔN THI TỐT NGHIỆP						Điểm TBC Toàn Khóa	Điểm TB Thi TN	Điểm Xếp loại TN	Xếp loại TN
										CHÍNH TRỊ	LTTH	THNN	Toán	Hóa	Sinh				
14	15006011	Giang Phi	Long	08/03/1988	KL14-VLVH-CS2	Đồng Nai	Nam	Kinh	121	5.5	9.0	8.0	7.5	9.5	7.0	**7.0**	7.8	**7.4**	Khá
15	15006014	Nguyễn Chí	Cường	04/03/1997	KL14-VLVH-CS2	Ninh Thuận	Nam	Kinh	159	7	7.5	7.0	7.5	9.0	7.5	**6.5**	7.6	**7.0**	Khá
16	15006017	Võ Văn	Đẹp	01/01/1975	KL14-VLVH-CS2	Long An	Nam	Kinh	159	7.5	9.0	7.5	8.0	8.5	7.0	**7.1**	7.9	**7.5**	Khá
17	15006016	Trần Trường	Giang	05/08/1996	KL14-VLVH-CS2	Đồng Nai	Nam	Kinh	159	5.5	7.0	6.0	7.5	9.0	7.5	**6.5**	7.1	**6.8**	TB Khá
18	15006018	Nguyễn Nùng	Lớn	1987	KL14-VLVH-CS2	Long An	Nam	Kinh	159	7.5	7.0	7.0	7.5	9.5	7.0	**6.6**	7.6	**7.1**	Khá
19	15006020	Nguyễn Thành	Luân	13/06/1997	KL14-VLVH-CS2	Bình Thuận	Nam	Kinh	159	8	8.5	7.5	7.5	9.5	6.5	**6.9**	7.9	**7.4**	Khá
20	15006021	Huỳnh Xuân	Pháp	20/10/1989	KL14-VLVH-CS2	Bình Thuận	Nam	Kinh	159	7	9.0	7.5	9.0	9.0	7.5	**7.3**	8.2	**7.7**	Khá
21	15006023	Đỗ Đức	Tính	30/04/1985	KL14-VLVH-CS2	Bình Thuận	Nam	Kinh	159	7.5	9.0	7.0	8.0	9.5	7.5	**7.4**	8.1	**7.7**	Khá
22	15006026	Nguyễn Bửu	Vinh	05/08/1988	KL14-VLVH-CS2	Đồng Tháp	Nam	Kinh	159	7.5	8.5	6.5	8.5	9.5	7.0	**6.7**	7.9	**7.3**	Khá
23	15006027	Trần Xuân	Vỹ	24/04/1975	KL14-VLVH-CS2	Phú Yên	Nam	Kinh	159	7.5	8.0	7.5	7.5	9.5	7.0	**7.1**	7.8	**7.5**	Khá
24	15006030	Bùi Minh	Xuân	01/01/1983	KL14-VLVH-CS2	Tiền Giang	Nam	Kinh	159	8.0	7.5	6.0	8.0	9.5	7.0	**6.7**	7.7	**7.2**	Khá
2.	**DANH SÁCH HỌC SINH KHÓA TRƯỚC VỀ THI LẠI TỐT NGHIỆP: 01 HỌC SINH**																		
25	15006029	Kơ Sã Đắc	Uyn	01/01/1995	KL16IIA	Lâm Đồng	Nam	Cyll	103	7.0	6.5	6.5				**5.9**	6.7	**6.3**	TB Khá
3.	**DANH SÁCH HỌC SINH KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP: 01 HỌC SINH**																		
1	15006025	Vũ Khắc	Tuấn	23/08/1998	KL14-VLVH-CS2	Hưng Yên	Nam	Kinh	159	**3.5**	5	6.5	7	8.5	8	6.4			